

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM NGHỆ THUẬT TRUNG ƯƠNG

TRẦN THU HƯƠNG

RÈN LUYỆN KỸ NĂNG BIỂU DIỄN CA HÁT
CHO SINH VIÊN ĐẠI HỌC SƯ PHẠM ÂM NHẠC
TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HÓA THỂ THAO
VÀ DU LỊCH THANH HÓA

CÔNG TRÌNH ĐÃ ĐƯỢC HOÀN THÀNH
TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM NGHỆ THUẬT TRUNG ƯƠNG

Người hướng dẫn khoa học: PGS.TS Nguyễn Thị Tố Mai

Phản biện 1:

Phản biện 2:

Luận văn được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận văn thạc sĩ
tại trường ĐHSP Nghệ thuật Trung ương

Vào ngày 13 tháng 9 năm 2021

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Trong đào tạo biểu diễn thanh nhạc chuyên nghiệp, rèn luyện kỹ năng biểu diễn là một vấn đề quan trọng bởi nó ảnh hưởng đến việc thực hành nghề nghiệp của người học sau này. Nhiều trường âm nhạc thường xuyên tổ chức các buổi biểu diễn cho học sinh, sinh viên, đó là những hoạt động thực sự hữu ích, đúng với ý nghĩa học đi đôi với hành.

Sinh viên ngành Sư phạm Âm nhạc khi ra trường chủ yếu là để đáp ứng nhiệm vụ giảng dạy ở các trường phổ thông, sư phạm mẫu giáo, sư phạm Tiểu học, các trung tâm dạy học âm nhạc... Mặc dù không là nhiệm vụ chính song biểu diễn cũng là một yêu cầu đối với giáo viên âm nhạc. Người giáo viên âm nhạc phải biết biểu diễn, có thể không đòi hỏi cao như các ca sĩ, nhạc công chuyên nghiệp song đó chính là cơ hội để thể hiện năng lực chuyên môn cao nhất.

Trường ĐHVH Thể thao và Du lịch Thanh Hóa là trường đại học công lập có chức năng đào tạo các lĩnh vực văn hóa - nghệ thuật, thể thao và du lịch. Trong chương trình đào tạo của ngành ĐHSP Âm nhạc của Trường không có học phần Kỹ năng biểu diễn mà việc dạy học kỹ năng biểu diễn cho SV ít được quy định rõ trong chương trình, phần lớn được GV tự đan xen trong nội dung các môn học như: Phương pháp dàn dựng chương trình Ca - Múa - Nhạc, Thanh nhạc, Hợp xướng, Múa - Khiêu vũ. Qua đó, các môn học trong chương trình chính khóa và các hoạt động ngoại khóa âm nhạc đã trang bị được cho SV phát triển năng lực biểu diễn. Tuy nhiên, việc dạy học kỹ năng biểu diễn cho SV ngành ĐHSP Âm nhạc còn tồn tại một số bất cập, hạn chế như: thời lượng môn học ít, nội dung chưa được quy định rõ trong chương trình, sinh viên ít có điều kiện để tham gia biểu diễn trong thực tiễn, phương pháp dạy học của giảng viên còn chưa thực sự phát huy tính tích cực của sinh viên... Vì vậy, khi ra trường có khá nhiều sinh viên có khả năng ca hát nhưng chưa phát huy được thế mạnh của mình.

Là giảng viên từng tham gia vào việc dàn dựng các chương trình biểu diễn cho sinh viên ngành ĐHSP Âm nhạc trong hoạt động ngoại khóa, với mong muốn góp phần nâng cao chất lượng dạy học kỹ năng biểu diễn, tôi chọn đề tài **“Rèn luyện kỹ năng biểu diễn ca hát cho sinh viên Đại học sư phạm Âm nhạc trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa”** cho Luận văn chuyên ngành Lý luận và phương pháp dạy học Âm nhạc.

2. Tình hình nghiên cứu

Nghiên cứu về kỹ năng biểu diễn nói chung trong các lĩnh vực sân khấu như kịch nói, kịch hát dân tộc cũng đã có khá nhiều công trình của một số tác giả trong và ngoài nước như:

Nghệ thuật biểu diễn sân khấu (1968) của Nguyễn Đức Lộc do Vụ Văn hóa quân chúng xuất bản.

Nghệ thuật biểu diễn hiện thực tâm lý (1978) của Đình Quang do Viện Sân khấu, Trường Đại học Sân khấu Điện ảnh xuất bản.

Kỹ thuật diễn viên (1985) của tác giả người Nga Toporkov, Nguyễn Nam dịch, Hội nghệ sĩ Sân khấu Việt Nam xuất bản.

Có thể nói, các tài liệu nêu trên không viết về biểu diễn âm nhạc song là những tài liệu cần thiết cho đề tài của chúng tôi tham khảo.

Nghiên cứu về kỹ năng biểu diễn ca hát có một số sách, luận án, luận văn như:

Ca hát và biểu diễn (1982) của Đặng Hòe - Đức Bằng, do Nxb Văn hóa ấn hành.

Rèn luyện bản lĩnh biểu diễn cho học sinh, sinh viên nhạc cụ cổ điển phương Tây. Luận án Tiến sĩ Học viện Âm nhạc Quốc gia Việt Nam năm 2010 của Nguyễn Thị Bích Vân.

Nghiên cứu biên soạn tài liệu dạy học môn kỹ thuật biểu diễn thanh nhạc tại Trường Trung cấp Văn hóa Nghệ thuật Du lịch Hải Dương, Luận văn tốt nghiệp Thạc sĩ Lý luận và Phương pháp dạy học Âm nhạc Trường ĐHSP Nghệ thuật TW năm 2015 của Hoàng Thị Thu Thảo.

Rèn luyện kỹ năng biểu diễn nhạc nhẹ cho học sinh Khoa Âm nhạc và Múa Trường Trung cấp Văn hóa Nghệ thuật Vĩnh Phúc,

Luận văn Thạc sĩ Lý luận và phương pháp dạy học Âm nhạc Trường ĐHSP Nghệ thuật TW năm 2015 của Trần Văn Bình.

Dạy học kỹ năng trình diễn ca khúc nhạc nhẹ cho học viên Trung cấp Thanh nhạc Trường Đại học Văn hóa Nghệ thuật Quân đội, Luận văn Thạc sĩ Lý luận và phương pháp dạy học Âm nhạc Trường ĐHSP Nghệ thuật TW năm 2015 của Nguyễn Thị Nội.

Trong nội dung các công trình nêu trên có một số vấn đề gần với đề tài của chúng tôi, là những tài liệu rất cần thiết để chúng tôi tham khảo. Tuy nhiên, các công trình đó chủ yếu nghiên cứu về biểu diễn nhạc nhẹ hoặc cho đối tượng chuyên nghiệp biểu diễn.

3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

3.1. Mục đích nghiên cứu

Trên cơ sở nghiên cứu về biểu diễn nghệ thuật và thực trạng dạy – học biểu diễn ở trường Trường ĐHVH Thể thao và Du lịch Thanh Hóa, đề tài đề xuất các biện pháp rèn luyện kỹ năng biểu diễn ca hát cho sinh viên ngành Đại học sư phạm Âm nhạc.

3.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

Nghiên cứu các khái niệm liên quan và tầm quan trọng của việc rèn luyện kỹ năng biểu diễn trong đào tạo ngành Đại học Sư phạm Âm nhạc.

Đánh giá thực trạng dạy học kỹ năng biểu diễn ca hát cho sinh viên Đại học sư phạm Âm nhạc trường Trường ĐHVH Thể thao và Du lịch Thanh Hóa.

Đề xuất một số biện pháp rèn luyện kỹ năng biểu diễn ca hát cho sinh viên Đại học sư phạm Âm nhạc Trường ĐHVH Thể thao và Du lịch Thanh Hóa.

Tiến hành thực nghiệm sư phạm các biện pháp được đề xuất.

4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

4.1. Đối tượng nghiên cứu

Các biện pháp rèn luyện kỹ năng biểu diễn ca hát cho sinh viên Đại học sư phạm Âm nhạc, Trường ĐHVH Thể thao và Du lịch Thanh Hóa.

4.2. Phạm vi nghiên cứu

Đề tài nghiên cứu với khách thể là sinh viên Đại học sư phạm Âm nhạc của Trường ĐHVH Thể thao và Du lịch Thanh Hóa.

Ở chương đề xuất các biện pháp, phần rèn luyện kỹ năng, đề tài tập trung nghiên cứu trong phạm vi một số kỹ năng biểu diễn ca hát cơ bản như rèn luyện biểu cảm của hình thể, biểu cảm của khuôn mặt, làm chủ sân khấu, một số kỹ năng phụ trợ (hóa trang, phục trang, sử dụng micro)... và các biện pháp này được thực hiện chủ yếu trong hoạt động ngoại khóa.

Thời gian nghiên cứu: Từ tháng 4/2019 đến tháng 4/2021

5. Phương pháp nghiên cứu

Để tiến hành thực hiện được đề tài này, chúng tôi và sử dụng các phương pháp chủ yếu sau:

- *Nhóm phương pháp nghiên cứu lý thuyết:*

Sử dụng các phương pháp phân tích, phương pháp tổng hợp để nghiên cứu làm rõ các vấn đề về cơ sở lý luận, thực trạng dạy học ở chương 1, các biện pháp rèn luyện kỹ năng biểu diễn ca hát ở chương 2.

Trong luận văn sử dụng phương pháp so sánh để so sánh giữa yêu cầu của biểu diễn ca hát chuyên nghiệp với biểu diễn ca hát trong đào tạo sư phạm Âm nhạc; so sánh các vấn đề được phân tích hoặc biện pháp được đề xuất với biện pháp hiện đang sử dụng để thấy được tính khả thi.

- *Nhóm phương pháp nghiên cứu thực tiễn:*

Tiến hành điều tra quan sát tìm hiểu, trao đổi với giảng viên, sinh viên, chụp hình, quay video... để đánh giá thực trạng việc dạy học kỹ năng biểu diễn cho sinh viên ĐHSP Âm nhạc ở Trường ĐHVH Thể thao và Du lịch Thanh Hóa.

Sử dụng phương pháp thực nghiệm sư phạm để xác thực tính khách quan và khả thi của các biện pháp trong đề tài.

6. Những đóng góp của luận văn

Các vấn đề được nghiên cứu trong luận văn góp phần làm sáng tỏ một số vấn đề về lý luận dạy học kỹ năng biểu diễn cho sinh

viên ngành Đại học Sư phạm Âm nhạc Trường ĐHVH Thể thao và Du lịch Thanh Hóa.

Các đề xuất của luận văn đóng góp ý nghĩa thực tiễn trong việc đưa ra một số biện pháp rèn luyện kỹ năng biểu diễn cho sinh viên ngành Đại học Sư phạm Âm nhạc Trường ĐHVH Thể thao và Du lịch Thanh Hóa.

Kết quả của đề tài có thể dùng làm tài liệu tham khảo cho đội ngũ cán bộ quản lý ở các đơn vị biểu diễn nghệ thuật chuyên và không chuyên, đội ngũ giảng viên, sinh viên Khoa Sư phạm Nghệ thuật Trường ĐHVH Thể thao và Du lịch Thanh Hóa và cho các đề tài nghiên cứu khoa học cùng hướng.

7. Cấu trúc của luận văn

Ngoài phần Mở đầu, Kết luận, Tài liệu tham khảo và Phụ lục, luận văn gồm có 02 chương.

Chương 1: Cơ sở lý luận và thực tiễn

Chương 2: Biện pháp rèn luyện kỹ năng biểu diễn ca hát cho sinh viên Đại học sư phạm Âm nhạc

Chương 1

CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN

1.1. Một số khái niệm

1.1.1. *Kỹ năng biểu diễn âm nhạc*

1.1.1.1. *Kỹ năng*

Kỹ năng là những thao tác đảm bảo cho người ta có năng lực hoàn thành công việc nào đó với một chất lượng cần thiết, được hình thành qua quá trình rèn luyện.

1.1.1.2. *Biểu diễn và biểu diễn ca hát*

Biểu diễn là nghệ thuật sử dụng không gian sân khấu, là cách thức thể hiện, truyền tải một cách sáng tạo tác phẩm nghệ thuật đến với công chúng. Biểu diễn ca hát là nghệ thuật sử dụng không gian sân khấu, là cách thức thể hiện, truyền tải một cách sáng tạo bài hát đến với công chúng.

1.1.1.3. *Kỹ năng biểu diễn ca hát*

Kỹ năng biểu diễn ca hát là những thao tác đảm bảo cho người ta có năng lực thể hiện bài hát một cách sáng tạo với âm thanh, tư thế và diễn xuất mang tính nghệ thuật.

Hệ thống các kỹ năng biểu diễn ca hát:

- + Biểu cảm của khuôn mặt
- + Hình thể
- + Làm chủ sân khấu

Ngoài ra, còn một số kỹ năng biểu diễn ca hát khác nữa như sáng tạo trong biểu diễn, phối hợp với các nghệ thuật khác khi ca hát...

1.1.1.4. *Rèn luyện kỹ năng biểu diễn ca hát*

Rèn luyện kỹ năng biểu diễn ca hát là quá trình tập luyện, làm đi làm lại các thao tác/hoạt động biểu diễn ca hát như biểu cảm nét mặt, động tác hình thể, cách sử dụng micro, đạo cụ, hóa trang, phục trang, tâm lý trình diễn... trong một thời gian nhất định để đạt tới thực hành những hoạt động đó một cách vững vàng.

1.1.2. *Dạy học và phương pháp dạy học kỹ năng biểu diễn*

1.1.2.1. *Dạy học*

Day học là một hình thức tổ chức dưới sự điều khiển có mục đích, định hướng của người dạy, giúp cho người học chiếm lĩnh được hệ thống tri thức và các kỹ năng, kỹ xảo nhằm đạt được mục tiêu của nhiệm vụ dạy học.

1.1.2.2. Phương pháp dạy học

Phương pháp là con đường, là phương tiện để đạt tới mục tiêu trong một hoạt động, là hệ thống (tổ hợp) các cách thức sử dụng được sắp xếp theo một trật tự nhất định để tiến hành hoạt động đó.

Phương pháp dạy học là tổ hợp cách thức hoạt động của thầy và trò, là một hệ thống những hành động có mục đích của GV tổ chức hoạt động nhận thức và thực hành của HS, được tiến hành dưới vai trò chủ đạo của thầy, nhằm đạt được mục tiêu dạy học.

1.1.2.3. Phương pháp dạy học kỹ năng biểu diễn ca hát

PPDH kỹ năng biểu diễn ca hát là hệ thống những hành động có mục đích của người dạy nhằm giúp người học lĩnh hội và phát triển các kỹ năng biểu diễn ca hát, hình thành ở người học năng lực biểu diễn ca hát, đạt được mục tiêu dạy học.

1.1.3. Hoạt động ngoại khóa âm nhạc

1.1.3.1. Ngoại khóa

Hoạt động ngoại khóa là những hoạt động trong các tổ chức giáo dục, được thực hiện ngoài giờ học của các môn học. Hoạt động ngoại khóa có thể là những sinh hoạt như văn nghệ, thể thao, cắm trại, tham quan, dã ngoại... song mang tính học tập, bổ túc thêm kiến thức cho người học trong giờ chính khóa.

1.1.3.2. Hoạt động ngoại khóa âm nhạc

Hoạt động ngoại khóa âm nhạc là những hoạt động âm nhạc được diễn ra ngoài những giờ học chính khóa, không thuộc chương trình chính khóa, được tiến hành có tổ chức, có định hướng, có mục tiêu của môn học chuyên ngành/ngành âm nhạc mà nhà trường đề ra, nhằm đáp ứng mục tiêu giáo dục.

1.2. Tầm quan trọng của kỹ năng biểu diễn ca hát

1.2.1. Đối với ca sĩ

Một tác phẩm nghệ thuật đến với công chúng thường được thông qua nghệ thuật biểu diễn, trình diễn. Qua biểu diễn, tác phẩm có thể trở nên hấp dẫn hơn, thú vị hơn. Một ca sĩ hát hay nhưng biểu diễn kém thì chỉ có thể sử dụng giọng hát của mình trong phòng thu chứ không thể đem ra trình diễn trước công chúng.

Để có thể biểu diễn tốt, mang lại sức sống, sự sáng tạo người nghệ sĩ, người biểu diễn phải có kỹ năng biểu diễn. Thực tế đã chứng minh có những ca sĩ có giọng hát tốt đã thất bại trong buổi biểu diễn chỉ vì kỹ năng biểu diễn kém. Như vậy, với người ca sĩ chuyên nghiệp, kỹ năng biểu diễn là hết sức quan trọng.

1.2.2. Đối với sinh viên ngành Đại học Sư phạm Âm nhạc

Ngành ĐHSP Âm nhạc có mục tiêu đào tạo những giáo viên âm nhạc, ra trường về các cơ sở dạy học như trường phổ thông, trường sư phạm mẫu giáo, sư phạm Tiểu học, các trung tâm dạy học âm nhạc...

Rèn luyện để SV có kỹ năng biểu diễn vẫn là một yêu cầu cần có trong chương trình đào tạo ĐHSP Âm nhạc, có điều là mức độ yêu cầu không như đối với ca sĩ chuyên nghiệp.

SV tốt nghiệp ĐHSP Âm nhạc ra trường làm giáo viên dạy âm nhạc nên vẫn cần đến kỹ năng biểu diễn, dạy học kỹ năng biểu diễn có một ý nghĩa khá quan trọng, là cần thiết đối với các môn học thực hành như Thanh nhạc, Nhạc cụ, Dàn dựng, Hát hợp xướng...

1.3. Thực trạng dạy học kỹ năng biểu diễn ca hát cho sinh viên Đại học sư phạm Âm nhạc ở trường Đại học Văn hóa Thể thao và Du lịch Thanh Hóa

1.3.1. Khái quát về Trường và Khoa Sư phạm Nghệ thuật

Trường ĐHVH Thể thao và Du lịch Thanh Hóa là trường đại học công lập nằm trong hệ thống giáo dục quốc dân, chịu sự quản lý của Ủy ban nhân dân Tỉnh Thanh Hóa và quản lý chuyên môn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Trường có chức năng đào tạo các lĩnh vực văn hóa - nghệ thuật, thể thao và du lịch trình độ cao đẳng, đại học và trên đại học.

Phạm vi đào tạo gồm tỉnh Thanh Hóa và các tỉnh Bắc Trung Bộ, Nam sông Hồng.

Nhà trường hiện có 255 cán bộ giảng viên, trong đó có: 45 Phó giáo sư; Tiến sĩ, giảng viên cao cấp, giảng viên chính; 90% Giảng viên có trình độ sau đại học, 25 giảng viên đang được đào tạo trong và ngoài nước.

Khoa Sư phạm Nghệ thuật Trường ĐHVH Thể thao và Du lịch Thanh Hóa được thành lập năm 1986, có trên 30 năm xây dựng và trưởng thành, là một trong những khoa giàu truyền thống của Trường ĐHVH Thể thao và Du lịch Thanh Hóa. Với chức năng đào tạo sinh viên bậc Đại học ngành Sư phạm Âm nhạc và Sư phạm Mỹ thuật, đến nay Khoa đã thực hiện đào tạo và bồi dưỡng hàng nghìn sinh viên ở trong và ngoài tỉnh.

1.3.2. Nội dung dạy học kỹ năng biểu diễn trong chương trình đào tạo ngành Đại học sư phạm Âm nhạc

Chương trình đào tạo ngành ĐHSP Âm nhạc của Trường ĐHVH Thể thao và Du lịch Thanh Hóa có tổng số tín chỉ là 120, trong đó: Khối kiến thức đại cương là: 35 tín chỉ (không tính các môn học Giáo dục thể chất, Giáo dục quốc phòng); khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp là 85 tín chỉ bao gồm 27 tín chỉ của khối kiến thức cơ sở ngành, 58 tín chỉ của khối kiến thức chuyên ngành.

Mục tiêu của chương trình là đào tạo người học có kiến thức cơ bản về lý luận âm nhạc; kỹ thuật biểu diễn thanh nhạc, nhạc cụ (organ); có kiến thức chuyên ngành sâu về lý luận dạy học, kỹ năng nghiệp vụ sư phạm và phương pháp dạy học âm nhạc để “đáp ứng yêu cầu đối với việc giảng dạy môn Âm nhạc ở trường tiểu học, trung học cơ sở”

Về dạy học kỹ năng biểu diễn trong chương trình chính khóa, qua xem xét nội dung chương trình chi tiết các môn học có liên quan ít nhiều đến biểu diễn như Thanh nhạc, Phương pháp dàn dựng chương trình Ca - Múa - Nhạc, Hợp xướng, Múa - Khiêu vũ, chúng tôi thấy nội dung dạy học kỹ năng biểu diễn không được thể hiện một cách rõ ràng.

Về dạy học kỹ năng biểu diễn trong chương trình ngoại khóa, SV được rèn luyện kỹ năng biểu diễn nhiều hơn trong chương trình chính khóa. Ngoại khóa âm nhạc được thể hiện qua một số hoạt động trong đó chủ yếu là hoạt động biểu diễn ca - múa - nhạc. Hàng năm, SV ĐHSP Âm nhạc được thực hiện một số chương trình biểu diễn trong và ngoài trường một cách độc lập của riêng Khoa Sư phạm Nghệ thuật hoặc phối hợp cùng với Khoa Thanh nhạc.

1.3.3. Khả năng biểu diễn của sinh viên

1.3.3.1. Đặc điểm chung

Đối tượng tuyển sinh ngành ĐHSP Âm nhạc của Trường ĐHVH Thể thao và Du lịch Thanh Hóa là những học sinh đã tốt nghiệp Trung học phổ thông, đến từ mọi miền của đất nước.

Đa số SV là dân tộc Kinh, bên cạnh đó có một số em là con em các dân tộc ít người. Do SV khá đa dạng về dân tộc nên trong việc quản lý SV của nhà trường cần có sự chú ý đến đặc điểm tâm sinh lý của các em hơn. Tổng số SV của năm học 2019 - 2020 là 200, trong đó hệ chính quy là 64 SV, hệ Liên thông chính quy là 136 SV, số SV người dân tộc thiểu số là 28 chiếm 14%, SV người Lào là 12 chiếm 6%.

1.3.3.2. Khả năng biểu diễn ca hát

Về khả năng âm nhạc, SV ngành ĐHSP Âm nhạc Trường ĐHVH Thể thao và Du lịch Thanh Hóa được tuyển vào với các môn Hát, Nhạc cụ Nhạc lý, Thẩm âm tiết tấu hoặc Xướng âm nên đã có những kiến thức nhất định để đáp ứng tuyển sinh đầu vào. Đa số các em có năng khiếu âm nhạc, có giọng hát hoặc chơi đàn, có khả năng đọc nhạc chính xác, đáp ứng được mục tiêu của chương trình đào tạo.

Bên cạnh những ưu điểm như nêu trên, khả năng âm nhạc và khả năng biểu diễn của SV ĐHSP Âm nhạc có một số hạn chế. Vì tuyển sinh ở nhiều nơi khác nhau, nhiều dân tộc khác nhau, trong đó có cả sinh viên ngoại quốc nên về mặt bằng chung khả năng âm nhạc nói chung và khả năng biểu diễn của SV ngành ĐHSP Âm nhạc

Trường ĐHVH Thể thao và Du lịch Thanh Hóa có đặc điểm là không đồng đều.

Để minh chứng cho những nhận xét và phân tích về khả năng âm nhạc và khả năng biểu diễn của SV ĐHSP Âm nhạc Trường ĐHVH Thể thao và Du lịch Thanh Hóa, chúng tôi đã tiến hành khảo sát với một số nội dung như sau:

Câu hỏi: Theo em, ngành ĐHSP Âm nhạc có cần rèn luyện kỹ năng biểu diễn không?

Bảng 1.1. Điều tra tầm quan trọng của kỹ năng biểu diễn ca hát đối với ngành ĐHSP Âm nhạc (18 SV năm thứ nhất và 18 SV năm thứ hai)

Rất cần thiết	Cần thiết	Không cần thiết
8/36	18/36	10/36
22,23%	50%	27,77%

Nội dung thứ hai: Điều tra về mức độ yêu thích biểu diễn ca hát của 36 SV ĐHSP Âm nhạc năm thứ nhất và năm thứ hai.

Câu hỏi: Em có thích biểu diễn ca hát không?

Bảng 1.2. Điều tra mức độ yêu thích biểu diễn ca hát của SV ĐHSP Âm nhạc (18 SV năm thứ nhất và 18 SV năm thứ hai)

Rất thích	Không thích lắm	Không thích
17/36	9/36	10/36
47,23%	25%	27,77%

Nội dung thứ ba: Để điều tra về khả năng biểu diễn ca hát của SV ĐHSP Âm nhạc, chúng tôi tiến hành cho 18 SV năm thứ nhất (khi mới vào trường chưa được học biểu diễn) chia thành 3 nhóm tự tập và biểu diễn một bài hát trên sân khấu. Qua đó đánh giá khả năng biểu diễn của SV và kết quả như sau.

Bảng 1.3. Điều tra khả năng biểu diễn ca hát của SV (18 SV năm thứ nhất)

Tốt	Khá	Trung bình	Yếu
3/18	4/18	6/18	5/18
16,66%	22,23%	33,33%	27,78%

1.3.4. Thực trạng dạy học kỹ năng biểu diễn

1.3.4.1. Trong chương trình chính khóa

Phần nội dung chương trình đã nêu, với ngành ĐHSP Âm nhạc của Trường ĐHVH Thể thao và Du lịch Thanh Hóa, trong dạy học chính khóa không có môn Thực hành biểu diễn hay Phương pháp biểu diễn nhưng được tích hợp vào nội dung của môn Phương pháp dàn dựng chương trình Ca - Múa - Nhạc; một số môn học như Hợp xướng, Múa - Khiêu vũ tuy trong chương trình không nêu nội dung cụ thể nhưng trong quá trình dạy học GV có hướng dẫn sơ giản cho SV.

Phương pháp dàn dựng chương trình Ca - Múa - Nhạc là môn học thuộc khối kiến thức cơ sở của ngành ĐHSP Âm nhạc, có vị trí khá quan trọng bởi cả GV lẫn SV nhận thức được tầm quan trọng của môn học này sau khi ra trường có nhiệm vụ phải dàn dựng, đạo diễn được chương trình biểu diễn âm nhạc tổng hợp tại nơi mình công tác.

Ở các giờ lên lớp chính, SV được hướng dẫn các kiến thức về lý thuyết và thực hành mang tính cốt lõi, GV giao các bài tập để SV về nhà tiếp tục hoàn thành. Ban đầu, GV đưa ra những vấn đề mang tính lý thuyết chẳng hạn như lý thuyết về phương pháp dàn dựng hình thức đơn ca, song ca hoặc tập ca... trong đó, nêu các nội dung về cách thức dàn dựng và cả cách thức biểu diễn.

Ở các giờ lên lớp tự học, sau khi học giờ chính, SV được học giờ tự học với GV trợ giảng. Trong các giờ này, SV lên lớp, hoàn thành bài tập được giao như xây dựng chương trình biểu diễn, luyện tập biểu diễn. GV trợ giảng giúp các nhóm SV thảo luận để tìm ra ý tưởng cho nhóm mình, hướng dẫn các kỹ năng khi SV dàn dựng hoặc luyện tập hát múa hoặc biểu diễn sân khấu.

1.3.3.2. Trong hoạt động ngoại khóa

Hoạt động ngoại khóa trong đào tạo cử nhân ngành Sư phạm Âm nhạc có một vị trí quan trọng trong việc nâng cao, mở rộng kiến thức chuyên ngành, phát triển kỹ năng, nghiệp vụ thông qua trải nghiệm thực tế. Hàng năm, nhà trường tổ chức các cuộc thi tài năng SV, chương trình chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam 20-11, chào mừng ngày thành lập Đoàn Thanh niên... nhằm tạo sân chơi âm nhạc, thúc đẩy sự say mê nghề nghiệp cho SV ngành âm nhạc; mặt khác, là cơ hội để rèn luyện khả năng biểu diễn cho các em.

Biểu diễn trong chương trình chính khóa là môn học mà ở đó SV được sự hướng dẫn của thầy, kết quả là điểm thi học phần; khi trình diễn thầy chấm điểm và các bạn cùng lớp là khán giả.

Với dạng biểu diễn để phục vụ lễ, hội của nhà trường, để đảm bảo mục đích chính trị, nội dung và hình thức biểu diễn mang tính nghiêm túc, tính trang trọng, tính nghệ thuật và khán giả gồm đông đảo thành phần: đại biểu lãnh đạo cấp trên, lãnh đạo nhà trường, các thầy cô giáo, các bạn SV... ; SV tham gia biểu diễn được chính các thầy cô trực tiếp dàn dựng và rèn luyện các kỹ năng sân khấu.

Tiểu kết

Kỹ năng biểu diễn có vai trò quan trọng đối với người làm ngành biểu diễn ca hát, nhiều khi còn có tính chất quyết định sự thành bại nghề của người ca sĩ. Đối với giáo viên âm nhạc, tuy không phải là mục tiêu chính của nghề dạy học âm nhạc nhưng kỹ năng biểu diễn có tầm quan trọng nhất định, góp phần tốt hơn trong diễn giảng, trong công tác ngoại khóa.

Để làm rõ cơ sở lý luận và thực tiễn cho đề tài nghiên cứu về biện pháp dạy học kỹ năng biểu diễn ca hát cho SV ĐHSPT Âm nhạc trường ĐHVH Thể thao và Du lịch Thanh Hóa, chương 1 của luận văn đã giải thích một số khái niệm liên quan như kỹ năng, biểu diễn, kỹ năng biểu diễn ca hát, dạy học, phương pháp dạy học, hoạt động ngoại khóa... Cũng trong chương 1, luận văn đã nêu vai trò của việc rèn luyện kỹ năng biểu diễn ca hát đối với SV ĐHSPT Âm nhạc; điều

tra thực trạng dạy học kỹ năng biểu diễn cho sinh viên ĐHSP Âm nhạc trường ĐHVH Thể thao và Du lịch Thanh Hóa.

Chương 2

BIỆN PHÁP RÈN LUYỆN KỸ NĂNG BIỂU DIỄN CHO SINH VIÊN ĐẠI HỌC SƯ PHẠM ÂM NHẠC

2.1. Điều chỉnh nội dung chương trình chi tiết một số môn học

2.1.1. Tiêu chí điều chỉnh

Để việc học tập kỹ năng biểu diễn ca hát của SV đạt được kết quả tốt hơn, chúng tôi thấy một số môn học có liên quan đến biểu diễn ca hát như Thanh nhạc, Hợp xướng, Múa - Khiêu vũ... cần điều chỉnh nội dung chương trình chi tiết, bổ sung thêm nội dung rèn luyện kỹ năng biểu diễn, bởi vì những môn này liên quan nhiều đến biểu diễn. Ngoài ra, cần tăng thời lượng của môn Phương pháp dàn dựng chương trình Ca – Múa - Nhạc để tạo điều kiện cho GV rèn luyện kỹ năng biểu diễn cũng như kỹ năng dàn dựng cho SV. Việc điều chỉnh cần đảm bảo các tiêu chí sau:

- Đáp ứng mục tiêu đào tạo sư phạm Âm nhạc
- Phù hợp với đối tượng
- Tính khoa học
- Tính hiệu quả

2.1.2. Đề xuất nội dung điều chỉnh

2.1.2.1. Môn Thanh nhạc

Môn Thanh nhạc của ngành ĐHSP Âm nhạc của Trường ĐHVH Thể thao và Du lịch Thanh Hóa hiện nay có 3 HP với thời lượng là 6 tín chỉ. Trong nội dung của 3 HP đều hướng vào các kỹ thuật thanh nhạc mang tính chuyên nghiệp, có cả yêu cầu SV hát các bản aria trong nhạc kịch.

Tín chỉ 1:

- Giới thiệu đặc điểm giọng hát lứa tuổi phổ thông.
- Phương pháp giữ gìn và phát triển giọng hát của học sinh.
- Phương pháp phát hiện và bồi dưỡng năng khiếu ca hát của học sinh.
- Âm khu của giọng hát (giọng nam, giọng nữ).
- Luyện tập Vocalize + Romance hoặc Aria nước ngoài đơn giản
- Luyện tập kỹ thuật mở âm thanh, đóng âm thanh, chuyển giọng với ca khúc Việt Nam + Romance hoặc Aria nước ngoài đơn giản.

Tín chỉ 2:

- Phương pháp phát âm tiếng nước ngoài. Áp dụng cách phát âm vào Aria cổ điển, tiền cổ điển + Romance cổ điển nước ngoài.
- Tập ca khúc thính phòng Việt Nam
- Tập ca khúc âm hưởng dân gian Việt Nam
- Tập ca khúc nhạc nhẹ Việt Nam.
- Thực hành luyện tập kỹ thuật, phong cách biểu diễn trên sân khấu.

2.1.2.2. Môn Hợp xướng

Môn Hợp xướng có thời lượng 2 tín chỉ = 87 tiết (xem PL1.2; tr.102) gồm cả dạy học với GV chính thức và SV tự học trên lớp với GV trợ giảng. Nội dung chi tiết của HP Hợp xướng khá ngắn gọn, tuy nhiên theo chúng tôi nên bổ sung đưa thêm dạy học kỹ thuật biểu diễn với hợp xướng.

Tín chỉ 1: *Nghệ thuật hợp xướng và thực hành hát hợp xướng 2 bè*

Bài 1: Giới thiệu nghệ thuật hát hợp xướng

Bài 2: Thực hành hát hợp xướng 2 bè

Tín chỉ số 2: *Kỹ thuật hát các tác phẩm hợp xướng 3 bè*

Bài 1: Giới thiệu nghệ thuật hát hợp xướng 3 bè. Bài 2: Thực hành hát và dàn dựng hợp xướng 3 bè

2.1.2.3. Môn Múa - Khiêu vũ

Múa là nghệ thuật có thể biểu diễn độc lập, đồng thời được sử dụng kết hợp với nghệ thuật khác như ca hát, kịch, điện ảnh... Trong cuộc sống hiện đại, ca hát hầu như đều cần đến nhảy múa. Múa luôn đi liền với biểu diễn, không có chương trình dạy học múa nào chỉ dạy kỹ thuật múa đơn thuần mà không gắn với biểu diễn.

2.1.2.4. Môn Phương pháp dàn dựng chương trình Ca - Múa - Nhạc

Với các môn học Thanh nhạc, Hợp xướng, Múa - Khiêu vũ, khi bổ sung nội dung rèn luyện kỹ năng biểu diễn, chúng tôi không đề nghị tăng thêm thời lượng mà chỉ giảm bớt một số nội dung khác để thời lượng không thay đổi. Còn với môn Phương pháp dàn dựng chương trình Ca - Múa - Nhạc, chúng tôi đề xuất tăng thêm thời lượng là để nội dung dạy học kỹ năng biểu diễn được nhiều hơn hiện tại.

2.2. Rèn luyện một số kỹ năng biểu diễn cơ bản

2.2.1. Biểu cảm của khuôn mặt

2.2.1.1. *Ánh mắt*

“Con mắt là mặt tâm hồn, câu nói ấy không phải của riêng một dân tộc nào ở phương Đông hay phương Tây mà trong thực tế, dung nhan của con người, trước hết là đôi mắt, là tấm gương phản chiếu tâm hồn”. Nhân dân ta thường nói: mắt đen lay láy, mắt trong như ngọc, mắt lúng la lúng liêng, mắt sắc như dao cau, mắt la mày lém... Chỉ bằng những hình ảnh đó của đôi mắt đủ cho thấy bản chất của người được miêu tả.

Dưới đây là một số cách rèn luyện cho biểu hiện ánh mắt:

Hướng dẫn cho SV các điểm nhìn và cách nhìn:

Thể hiện ánh mắt phù hợp với tính chất âm nhạc của bài:

Để đạt được phong cách biểu diễn tốt và tự tin, cần khuyến khích SV rèn luyện trước gương hoặc quay video lại để xem, phân tích ưu điểm, nhược điểm và điều chỉnh biểu đạt ánh mắt, nét mặt. Khi rèn luyện, vừa hát vừa thể hiện ánh mắt theo nội dung ở từng câu hát.

2.2.1.2. *Nụ cười*

Nụ cười của người biểu diễn trước tiên là tạo sự thiện cảm với người xem, sau đó là tạo hình ảnh đẹp. Khi bước ra sân khấu, việc đầu tiên cần làm của người biểu diễn là nở một nụ cười tươi tắn cùng với động tác chào duyên dáng, khiêm nhường hoặc tạo một hình ảnh riêng, gây ấn tượng cho khán giả. Sự vững về cũng có thể xuất hiện ngay ở động tác chào đầu tiên cho nên cũng rất cần chú ý. Có những SV đơn ca khi ra sân khấu phải tập đi tập lại động tác chào, cúi người sao cho đúng cách, miệng nở nụ cười sao cho phù hợp, không phải em nào cũng có khả năng bẩm sinh làm một lần mà được ngay.

2.2.2. *Rèn luyện hình thể*

Trong biểu diễn nói chung, nghệ thuật ca hát nói riêng, sự thể hiện của hình thể có ý nghĩa hết sức quan trọng, có sức biểu cảm mạnh mẽ cả về hình thức cũng như nội tâm, người ta còn dùng từ “ngôn ngữ hình thể” để nói lên khả năng biểu đạt của nó. Hầu như các diễn viên đều quan tâm đến việc làm sao có một hình thể đẹp, cân đối, hấp dẫn. Hình thể đẹp là yếu tố cần có nhưng như vậy chưa đủ mà khi biểu diễn, ngôn ngữ hình thể được thể hiện thế nào. Đặc biệt, ở

thời kỳ hiện đại, sự biểu diễn hấp dẫn của các động tác nhảy múa của hình thể đường như chiếm vị trí hàng đầu cùng với giọng hát.

2.2.2.1. Động tác của tay

Trong biểu diễn ca hát, việc sử dụng đôi tay đúng thời điểm, đúng tư thế, đúng hướng và linh hoạt là không thể xem nhẹ. Đa số các SV năm thứ nhất không biết hoặc khá vụng về khi sử dụng động tác tay trong biểu diễn. Có em hát đơn ca gần như đứng yên, chỉ cầm micro hát, không biết xử lý động tác như thế nào cho phù hợp, có em đưa tay lên hoặc đưa sang bên nhưng lại không đúng lúc đúng chỗ, hoặc phối hợp tay với sự biểu cảm của khuôn mặt không phù hợp...

Để cho đôi tay thực hiện đẹp mắt, nhuần nhuyễn, hợp lý thì người hát cần chú ý luyện tập với sự thả lỏng cơ thể, không căng cứng, luyện trước gương nhiều lần, tự nhìn gương để sửa cho mình, tập thêm các động tác vũ đạo để tay, chân được khoáng đạt; xem thêm video biểu diễn để học cách thể hiện của tay.

2.2.2.2. Vấn đề vũ đạo

Trong biểu diễn âm nhạc hiện nay, nhất là với dòng nhạc nhẹ thì việc biết sử dụng vũ đạo là một lợi thế cho ca sĩ, nó đóng góp một nửa sự thành công của người ca sĩ. Không những làm cho tiết mục trở nên sinh động, hấp dẫn, đẹp mắt mà vũ đạo còn làm cho hình thể người ca sĩ trở nên duyên dáng, tự tin hơn.

Dưới đây là một số bài tập rèn luyện kỹ năng vũ đạo (nhảy múa):

Luyện tập với các bài tập bổ trợ: Đó là các bài, các động tác thả lỏng cơ thể; luyện cơ thể phản xạ với nhịp điệu: đu đưa, lắc lư, chuyển động, quay người, lắc vai, lắc hông...; luyện cơ thể mềm mại bằng tạo sóng toàn thân, cách đi uyển chuyển, cách đi bằng mũi chân để khi cần bước ra sân khấu một cách nhẹ nhàng...

Luyện các điệu nhảy quốc tế: Thường thì các động tác nhảy múa gắn với tiết tấu âm nhạc có tính chu kỳ và có thể thực hiện bằng một điệu nhảy nào đó. GV hướng dẫn các em thực hành các điệu nhảy như swing, bolero, pasodoble, tango, mambo, be-bop, chachacha, samba, rumba, disco, salsa, hip-hop...

2.2.3. Vận dụng một số điệu múa kết hợp với biểu diễn ca hát

2.2.3.1. Với các bài nhạc nhẹ

Hướng dẫn SV có thể sử dụng các điệu nhảy tùy theo tiết điệu (rythm) của bài. Chẳng hạn: Với những bài hát như *Câu chuyện nhỏ của tôi* (Thanh Tùng), *Ơi cuộc sống mến thương* (Nguyễn Ngọc Thiện), *Mùa xuân từ những giếng dầu* (Phạm Minh Tuấn), *Cô bé vô tư* (Trần Tiến)... thì nên chọn nhảy theo điệu disco. Các bài như *Giọt nắng bên thềm*, *Lời tỏ tình của mùa xuân* (Thanh Tùng), *Thuyền và biển* (Hữu Xuân – thơ Xuân Quỳnh), *Em ơi Hà Nội phố* (Phú Quang)...

2.2.3.2. Với các bài theo phong cách cổ điển

GV cần lưu ý SV việc chọn vũ đạo theo tiết tấu của bài sao cho phù hợp, các bài nhạc nhẹ có thể nhảy múa sôi động, thậm chí càng cuồng nhiệt càng tạo được hiệu ứng với người xem, song với các tác phẩm theo phong cách cổ điển phải hết sức chú ý, đôi khi sự cuồng nhiệt thái quá lại tạo hiệu ứng ngược. Các bài có tốc độ nhanh, tính chất rộn ràng như *Cô gái vót chông* (Hoàng Hiệp, lời thơ: Mólô Clavi), *Tiếng đàn Ta lư* (Huy Thục) có thể nhảy hoặc múa theo một cách nhiệt tình, hứng khởi song không quá cuồng nhiệt như nhạc nhẹ.

2.2.3.3. Với các bài hát theo phong cách dân gian

Việc sử dụng vũ đạo khi biểu diễn các bài dân ca hoặc có âm hưởng dân ca cần theo phong cách nhảy múa của chất liệu âm nhạc dân gian vùng đó. Chẳng hạn như:

Những bài có chất liệu dân ca vùng núi phía Bắc như *Tình ca Tây Bắc* (nhạc Bùi Đức Hạnh - thơ Cầm Giang), *Địu con đi nhà trẻ* (Đào Ngọc Dung)..., GV cần lưu ý SV khi biểu diễn lựa chọn động tác múa của các dân tộc Thái, Mường, Tày, Nùng... như múa Xòe hay múa Sạp... sao cho phù hợp.

2.2.4. Làm chủ sân khấu

2.2.4.1. Rèn luyện tâm lý biểu diễn

Có thể khẳng định yếu tố tâm lý giữ một vai trò không kém phần quan trọng trong nghệ thuật biểu diễn. Muốn hoàn thành tốt tiết mục biểu diễn, người diễn phải tin tưởng vào khả năng của bản thân. Một trong những yếu tố để đạt được điều đó là tâm lý phải luôn ổn định, không run, không hồi hộp. Nhiều nghệ sĩ biểu diễn chuyên nghiệp khi lên sân khấu còn cảm thấy thặng hoa, cảm xúc trào dâng hơn, mạnh mẽ hơn, sống động hơn khi chưa biểu diễn, khi luyện tập

ở nhà và chính điều đó làm họ biểu diễn tạo ấn tượng mạnh, thu hút đặc biệt với người xem. Tâm lý không ổn định, run và hồi hộp thường gặp trong biểu diễn nghiệp dư hoặc ở những người mới vào nghề. Điều này càng đúng với các SV ĐHSP Âm nhạc Trường ĐHVH Thể thao và Du lịch Thanh hóa. Để cho SV có tâm lý tốt trong biểu diễn cần rèn luyện một số kỹ năng sau:

- Rèn sự tự tin và chuẩn bị tâm lý trước khi biểu diễn:
- Tâm lý trong khi diễn:
- Lựa chọn tiết mục để biểu diễn:
- Luyện tập để xây dựng sự tự tin:

2.2.4.2. Kỹ năng giao lưu

Làm chủ sân khấu trong biểu diễn còn được thể hiện trong kỹ năng giao lưu của ca sĩ, bao gồm giao lưu với bạn diễn và giao lưu với khán giả. Những yếu tố này cũng góp phần không ít vào sự thành công của tiết mục.

Giao lưu với bạn diễn được thực hiện trong các tiết mục từ hình thức song ca trở lên. Không chỉ hát hay, nhảy múa sinh động, phục trang, hóa trang đẹp mà rất cần đến sự giao lưu trong nhóm, tập biểu diễn sao cho hòa quyện. Nhiều khi các từ như biểu diễn rất “ấn ý”, “hợp gu” còn là hàm ý muốn nói đến sự giao lưu, hợp tác giữa các thành viên trong tiết mục biểu diễn. Sự giao lưu được thể hiện qua động tác của cơ thể, tay, chân, ánh mắt, nụ cười..., trong từng câu hát, cử chỉ. Tiết mục có sự giao lưu nhuần nhuyễn, ấn ý là biểu hiện của sự tự tin, làm chủ sân khấu của người diễn.

Giao lưu với khán giả cũng là vấn đề cần thiết và chứng tỏ sự làm chủ sân khấu của ca sĩ.

Giao lưu với khán giả trong nhạc nhẹ có thể khá thoải mái, tạo bầu không khí sôi động, vui vẻ còn với các dòng nhạc khác có thể không giao lưu như nhạc nhẹ nhưng cũng cần tạo ra được không khí thân mật, hòa đồng cảm xúc giữa người diễn và người xem.

2.2.5. Một số vấn đề phụ trợ trong luyện tập biểu diễn

2.2.5.1. Kỹ năng hóa trang, sử dụng phục trang

Hóa trang, phục trang cũng là vấn đề cần được quan tâm trong lĩnh vực biểu diễn. Cha ông ta đã nói thanh và sắc là hai tiêu

chí hàng đầu của người ca hát. Người hát không có sắc thì hát hay đến mấy cũng khó lấy được cảm tình của khán giả, họ chỉ thích hợp ở phòng thu và để cho người nghe thưởng thức mà không nhìn.

Về hóa trang, GV nên lưu ý SV hai vấn đề: Thể loại âm nhạc và hoàn cảnh sân khấu.

Về sử dụng phục trang, đây cũng là một kỹ năng trong biểu diễn, không thuộc kỹ năng thực hành mà thuộc kỹ năng tư duy, nhận biết, đảm bảo cho người biểu diễn hoàn thành công việc biểu diễn. Nếu không có kỹ năng này, ca sĩ hát lựa chọn trang phục không phù hợp sẽ ảnh hưởng lớn đến chất lượng của tiết mục.

2.2.5.2. Sử dụng micro

Việc sử dụng micro không những khoe được giọng hát mà đối với những người có giọng yếu thì micro còn là công cụ hỗ trợ đắc lực. Cần micro rất cần đúng cách để âm thanh được tốt nhất và tạo sự đẹp mắt.

2.3. Các biện pháp khác

2.3.1. Phát huy tính tích cực, chủ động và sáng tạo của sinh viên trong việc rèn luyện kỹ năng biểu diễn

Việc đổi mới phương pháp dạy học ở bậc đại học phải hướng tới những phương pháp dạy học nâng cao tính tích cực, chủ động của sinh viên trong quá trình học tập nhằm đào tạo ra những con người năng động có phẩm chất như tích cực, chủ động, độc lập, tự tin và có định hướng mục tiêu, độc lập trong xã hội.

Hoạt động biểu diễn âm nhạc là hoạt động thực hành, vì vậy không gì tốt hơn là SV phải tự học, tự rèn luyện để đạt được kỹ năng cần thiết cho công việc của mình sau này. Ngày nay, để tiếp cận với âm nhạc có rất nhiều con đường: học trên lớp với thầy cô, học trên internet, trên băng đĩa nhạc. Đây chính là các cách thức học tập phát huy tính tích cực chủ động của SV.

SV cần tích cực nghe, xem các MV của các nghệ sĩ nổi tiếng trong và ngoài nước để từ đó học tập và tìm cho mình một phong cách biểu diễn phù hợp. Việc học qua băng đĩa, video các phong cách hát, biểu diễn là hết sức quan trọng, hầu như bất cứ ai hoạt động âm nhạc đều biết điều này.

Tự học qua video, đĩa nhạc là một cách phát huy tính tích cực của SV và mang lại hiệu quả rất cao trong học tập kỹ năng biểu diễn. Thời gian trên lớp chỉ có một số tiết ít ỏi, chỉ trang bị những kiến thức nền tảng cơ bản nhất, không thể cung cấp sự phong phú và đa dạng kiến thức, nhất là những điều diễn ra trong thực tế. Vì vậy, SV cần luôn chủ động để tự học.

2.3.2. Khuyến khích và tạo điều kiện cho sinh viên tham gia biểu diễn ngoài xã hội

Các buổi biểu diễn trong nhà trường để SV tham gia khá hạn hẹp và chỉ có một số ít em được tham gia. Để SV có thể biểu diễn tốt, không gì bằng các em được trải qua thực tế biểu diễn ở ngoài trường. Qua thực tế, SV sẽ tự rút ra được rất nhiều kinh nghiệm cho bản thân.

Với những buổi biểu diễn như vậy, bắt buộc các em phải tự có trách nhiệm cao nhất với tiết mục của mình; các em tự biết học hỏi, tự tập luyện, trau dồi, tự lập nhóm biểu diễn và tự sửa, tự uốn nắn cho nhau. Nếu không tập luyện tốt, không thực hiện tiết mục tốt thì chỉ được một lần và sẽ không bao giờ được mời tham gia nữa.

2.4. Thực nghiệm sư phạm

2.4.1. Mục đích thực nghiệm

Trên cơ sở các phương pháp đã trình bày, chúng tôi tiến hành thực nghiệm sư phạm để chứng minh tính khả thi và hiệu quả của các phương pháp rèn luyện kỹ năng biểu diễn được đề xuất trong luận văn.

2.4.2. Đối tượng thực nghiệm

Sinh viên ĐHSP Âm nhạc năm thứ 3, Trường ĐHVH Thể thao và Du lịch Thanh Hóa. Tiến hành thực nghiệm đối chứng, hát tốp ca nữ, nhóm thực nghiệm: 05 SV; nhóm đối chứng: 05 SV, có trình độ tương đương.

2.4.3. Nội dung thực nghiệm

Thực hành biểu diễn trong chương trình hoạt động ngoại khóa ca khúc *Lời ru trên nương*, sáng tác của Trần Hoàn.

Hình thức biểu diễn: Tốp ca nữ

Nội dung: Rèn luyện biểu diễn về hình thể, biểu cảm trên khuôn mặt và cách sử dụng động tác phụ họa, trang phục cho tiết mục.

2.4.4. Tiến hành thực nghiệm

- *Tìm hiểu ca khúc*
- *Rèn luyện biểu cảm của khuôn mặt*
- *Rèn luyện hình thể*
- *Về hóa trang, phục trang*
- *Xử lý micro*

2.4.5. Đánh giá kết quả thực nghiệm

Nhóm thực nghiệm: do được hướng dẫn cụ thể các biện pháp, được đề xuất ý tưởng, có thảo luận, góp ý, tự sửa lỗi và được GV góp ý sửa lỗi, học hỏi nghiên cứu bài, nghiên cứu video của những người đi trước... nên SV phát huy được tính tích cực, chủ động, rèn luyện nghiêm túc, có kế hoạch và các em tiến bộ từng bước rõ rệt qua từng buổi tập.

Nhóm đối chứng: Do không được hướng dẫn cụ thể theo các biện pháp được đề xuất trong luận văn nên SV của nhóm đối chứng thực hành kỹ năng biểu diễn không hợp lý bằng nhóm thực nghiệm. Kết quả là tiết mục trình diễn chưa thật tốt, thiếu tính chuyên nghiệp.

Như vậy, có thể thấy nhóm thực nghiệm đã cho thấy tính hiệu quả và tính khả thi khi áp dụng các phương pháp dạy học kỹ năng biểu diễn mà luận văn đã đề xuất.

Tiểu kết

Từ cơ sở lý luận của đề tài, từ thực trạng dạy học kỹ năng biểu diễn cho SV ĐHSP Âm nhạc Trường ĐHVH Thể thao và Du lịch Thanh Hóa còn có một số bất cập như thời lượng dạy học kỹ năng biểu diễn quá ít, các kỹ năng biểu diễn chỉ được hướng dẫn sơ sài, luận văn đã đưa ra một số biện pháp rèn luyện kỹ năng biểu diễn cho SV ngành ĐHSP Âm nhạc. Các biện pháp tập trung vào một số vấn đề chính là: bổ sung nội dung rèn luyện kỹ năng biểu diễn ở một số môn học như Thanh nhạc, Hợp xướng, Múa-Khiêu vũ, Phương pháp dàn dựng chương trình Ca-Múa-Nhạc; đi sâu vào một số biện pháp rèn luyện các kỹ năng biểu diễn cơ bản cho SV như rèn luyện biểu cảm của nét mặt, rèn luyện hình thể, vũ đạo, cách hóa trang, sử dụng

trang phục, cách xử lý micro... Bên cạnh đó, luận văn còn đưa ra các biện pháp rèn luyện nhằm phát huy tính tích cực, chủ động sáng tạo của SV và biện pháp tạo điều kiện cho SV ĐHSP Âm nhạc được tham gia biểu diễn trong thực tiễn.

Để kiểm chứng cho các biện pháp đã nêu, chúng tôi đã tiến hành thực nghiệm sư phạm với 2 nhóm thực nghiệm và đối chứng với tiết mục hát tốp ca nữ bài *Lời ru trên nương* của nhạc sĩ Trần Hoàn. Các kết quả thực nghiệm đã chứng minh tính khả thi của các biện pháp được đề xuất.

KẾT LUẬN

Trong đào tạo biểu diễn âm nhạc chuyên nghiệp như Thanh nhạc, Nhạc cụ, rèn luyện kỹ năng biểu diễn là một vấn đề quan trọng bởi nó ảnh hưởng đến việc thực hành nghề nghiệp của người học sau này.

Ngành ĐHSP Âm nhạc có mục tiêu đào tạo giáo viên âm nhạc, ra trường về các cơ sở dạy học ở các trường phổ thông, sư phạm mẫu giáo, sư phạm Tiểu học, các trung tâm dạy học âm nhạc... SV ĐHSP Âm nhạc không được đào tạo để trở thành ca sĩ và nhạc công như các trường chuyên nghiệp. Tuy ra trường để trở thành giáo viên, đảm nhiệm công tác giảng dạy song đôi khi họ vẫn phải tham gia biểu diễn trong nhiều chương trình ngoại khóa, trong các hội diễn nghệ thuật và cả trong các chương trình biểu diễn theo đơn đặt hàng nếu có khả năng... Bên cạnh đó, họ còn phải biết dàn dựng cho HS biểu diễn.

Trường ĐHVH Thể thao và Du lịch Thanh Hóa là trường đại học công lập nằm trong hệ thống giáo dục quốc dân, chịu sự quản lý của Ủy ban nhân dân Tỉnh Thanh Hóa và quản lý chuyên môn của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Trường có chức năng đào tạo các lĩnh vực văn hóa - nghệ thuật, thể thao và du lịch trình độ cao đẳng, đại học và trên đại học. Trong chương trình đào tạo của ngành ĐHSP Âm nhạc của Trường ĐHVH Thể thao và Du lịch Thanh Hóa không có riêng học phần Kỹ năng biểu diễn, mà việc rèn luyện kỹ năng biểu diễn được học qua các môn học như: Phương pháp dàn dựng chương trình Ca - Múa - Nhạc, Thanh nhạc, Hợp xướng... Xuất phát từ việc nghiên cứu cơ sở lý luận, về vai trò của kỹ năng biểu diễn sâu sắc đối với ngành ĐHSP Âm nhạc, nghiên cứu nội dung chương trình, thực tiễn dạy học kỹ năng biểu diễn cho SV ĐHSP Âm nhạc Trường ĐHVH Thể thao và Du lịch Thanh Hóa, đề tài đã đưa ra một số biện pháp rèn luyện kỹ năng biểu diễn nhằm nâng cao chất lượng dạy học.

Một trong những biện pháp được đề xuất là điều chỉnh nội dung chương trình chi tiết, bổ sung thêm nội dung rèn luyện kỹ năng biểu diễn của một số môn học như Thanh nhạc, Múa - Khiêu vũ,

Hợp xướng. Các nội dung được đề xuất điều chỉnh có sự logic với chương trình đã có, đảm bảo để việc học kỹ năng biểu diễn được trở thành một nội dung cụ thể trong chính khóa. Một vấn đề cần được quan tâm nữa đó là thời lượng số tiết và tín chỉ cho ngành ĐHSP Âm nhạc ở một số môn quá ít ỏi, rất khó để nâng cao chất lượng giảng dạy cho SV, chẳng hạn như môn Phương pháp dàn dựng chương trình Ca - Múa - Nhạc. Vì thế, đề tài của chúng tôi đề xuất tăng thêm thời lượng cho môn học này để tăng thêm nội dung rèn luyện kỹ năng biểu diễn.

Nội dung quan trọng của đề tài tập trung vào đề xuất biện pháp rèn luyện các kỹ năng biểu diễn cơ bản như rèn luyện biểu cảm của nét mặt, rèn luyện hình thể, cách xử lý micro, cách hóa trang, sử dụng phục trang... Đây là những nội dung chính mà SV cần được nghiên cứu để thực hành luyện tập nâng cao năng lực biểu diễn.

Bên cạnh các biện pháp đã nêu, đề tài còn đề cập đến một số biện pháp khác như dạy học phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của SV, khuyến khích và tạo điều kiện để SV được tham gia vào biểu diễn trong thực tế. Đây cũng là những biện pháp rất cần thiết trong quá trình dạy học, rèn luyện kỹ năng biểu diễn cho SV ngành ĐHSP Âm nhạc.

Để chứng minh cho tính khả thi của các biện pháp được đề xuất, nội dung cuối cùng của chương 2 là thực nghiệm sư phạm với hai nhóm SV: nhóm thực nghiệm và nhóm đối chứng. Các kết quả thực nghiệm đã chứng minh tính khả thi của các biện pháp được đề xuất. Chúng tôi nhận thấy, người thầy cần sử dụng nhiều PPDH phát huy tính tích cực của SV và SV phải là người chủ động để chiếm lĩnh kiến thức, phải chịu khó học hỏi, tự tham gia vào thực tế, nhất là với kỹ năng biểu diễn.